

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 28-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Phước Tâm.
- Bà Võ Thị Diệp.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Ngộ Không - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/HSST-QĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với:

* **Bị cáo:** Nguyễn Ánh N - sinh năm 1988 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: V; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Minh T - sinh năm 1963 và bà Trần Kim M - sinh năm 1959; Vợ, con: Không có; Tiền sự, Tiền án: Không có; Về nhân thân: Ngày 06/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt một năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/5/2014, hiện đã xóa án tích; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị N1 - sinh năm 1952 (đã chết);

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Chị Ngô Thị Kim C - sinh năm 1977 và chị Ngô Thị Thu L - sinh năm 1986; địa chỉ: Khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Ngô Thị Thu L ủy quyền cho chị Ngô Thị Kim C theo văn bản ủy quyền ngày 21/9/2022, chị C có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị Trúc L1 - sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H - sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Nguyễn Thị Ngọc H ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Trúc L1 theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2022, vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn N2 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 30/8/2022, Nguyễn Ánh N là người có giấy phép lái xe hạng B2, được chị Nguyễn Thị Trúc L1 thuê điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-137.33 (xe có khối lượng hàng là 3490kg) chở mứt lưu thông trên Q hướng thành phố C - A, khi đến đoạn đường thuộc khóm M, thị trấn M, huyện C, Nguyễn tập t nhìn vào kính chiếu hậu bên phải, không chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm vào bà Nguyễn Thị N1 đang bộ hành qua đường theo lề phải sang trái cùng chiều với xe của N. Hậu quả bà N1 tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, sự việc sau đó được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Giấy phép lái xe hạng B2 số 790181180935 mang tên Nguyễn Ánh N (có giá trị đến năm 2028); Giấy chứng nhận kiểm định xe 66C-137.33; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc mang tên Nguyễn Thị Ngọc H và xe ô tô tải biển số 66C-137.33.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường nơi xảy ra tai nạn đường hơi cong, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rộng 12 mét. Lấy lề phải hướng thành phố C đi A làm lề chuẩn xác định vùng va chạm có kích thước 0.6m x 0.6m, cách lề phải 4.6m.

Ngày 08/9/2022, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đ đã giám định và kết luận số 245/TTh – TTPY về nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị N1: Chấn thương sọ não nặng/Tai nạn giao thông/Lao đa màng.

Đối với Nguyễn Ánh N thừa nhận khi điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm vào bà N1 đang bộ hành qua đường, gây hậu quả bà N1 tử vong. Hành vi của N đã vi phạm điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019 ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Ánh N và Nguyễn Thị Trúc L1 đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bà N1 là bà Ngô Thị Kim C số tiền mai táng phí là 150.000.000 đồng (trong đó của chị L1 số tiền 100.000.000 đồng, của Nguyễn 5 đồng). Hiện bà C đã nhận tiền xong không yêu cầu gì thêm và đã

làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Ánh N, riêng chị L1 cũng không yêu cầu trả lại số tiền mà mình đã bồi thường.

Riêng đối với xe ô tô tải biển số 66C-137.33 do chị Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên sở hữu, chị H đã ủy quyền lại cho chị Nguyễn Thị Trúc L1 (chị ruột) toàn quyền tham gia giải quyết vụ án, hiện chị L1 không có yêu cầu chi phí sửa xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C cũng đã trả lại xe ô tô tải cùng giấy bảo hiểm xe, giấy chứng nhận kiểm định cho chị L1 xong, chị Ly không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSHCL ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N2 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ánh N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh N với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790181180935.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các đương sự không tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ánh N đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 55/CT-VKSHCL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C là đúng với hành vi của bị cáo. Vào khoảng 17 giờ ngày 30/8/2022, bị cáo đã điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-137.33 thông trên Q hướng từ thành phố C đến A, khi đến đoạn đường thuộc nhóm M, thị trấn M, huyện C thì bị cáo đã không chú ý quan sát phía trước nên xảy ra va chạm với Nguyễn Thị N1 đang đi bộ qua đường, hậu quả bà N1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ánh N đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Ánh N, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo thực hiện hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định về đảm bảo an toàn giao thông như điều khiển xe thiếu chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn giao thông dẫn đến thiệt hại về tính mạng cho người bị hại, đây cũng là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến **tính mạng** của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong cho phía gia đình của người bị hại; về nhân thân, trước đây bị cáo đã từng bị kết án 01 năm tù nhưng đã chấp hành xong và đã được xóa án tích nên xem như chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo được người đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; về hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp nhiều khó khăn, có cha là ông Nguyễn Minh T tham gia cách mạng trong cuộc kháng chiến chống M và được chứng nhận là thương binh hạng

³/₄, ngoài ra bị cáo còn là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đồng thời, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn của bị cáo nên cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với một giấy phép lái xe hạng B2, số 790181180935 mang tên Nguyễn Ánh N là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần xem xét trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, về mức hình phạt thì cần xem xét giảm nhẹ đến mức thấp nhất mà pháp luật đã quy định để bị cáo sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng, có điều kiện lao động tạo để ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ánh N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh N 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe hạng B2, số 870041002037 mang tên Nguyễn Ánh N, có giá trị đến ngày 18/9/2028.

(Vật chứng đang được Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự quản lý theo biên bản giao vật chứng ngày 14/12/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Ánh N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS&HTTP;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Trường Chinh